KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 29/12/2023	71,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	17.8%	16.8%	38.5%

DT thuần

2023

549 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 36.0
▼ 6.1%

LN gộp

2023

228 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 83.0
▼ 26.7%

LN thuần

2023

314 *tỷ VNĐ*

YoY
▼ 32.0
▼ 9.2%

LN sau thuế

2023

331 *tỷ VNĐ*

YoY
▲ 48.0
▲ 16.7%

ROE

2023

24.0%

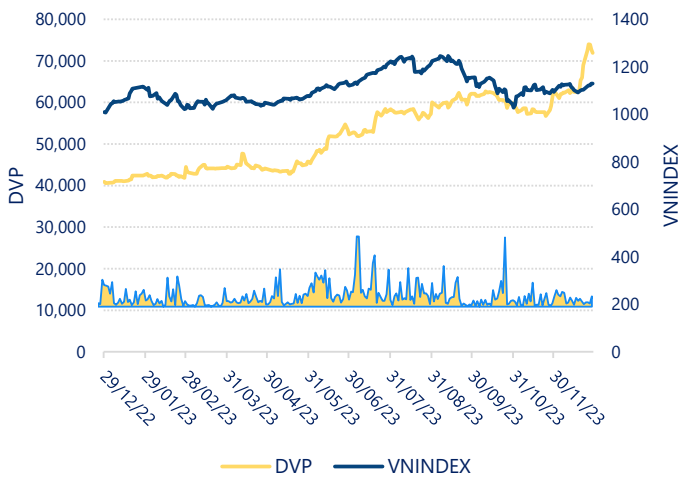
+/- YoY
▲ 3.4%

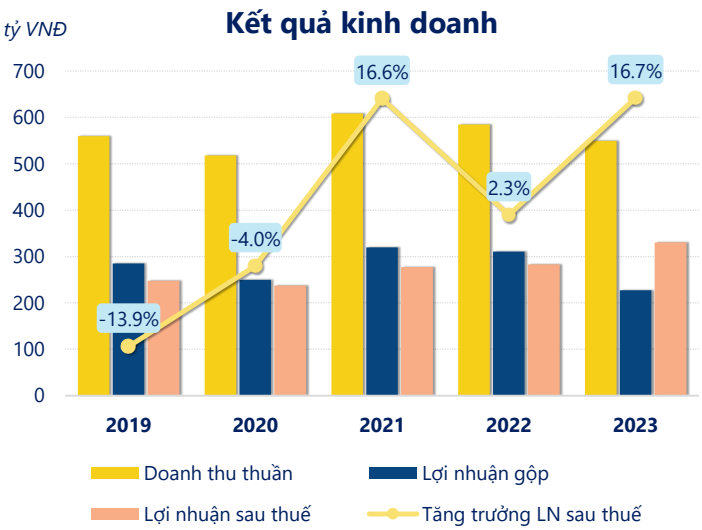
ROA

2023

21.1%

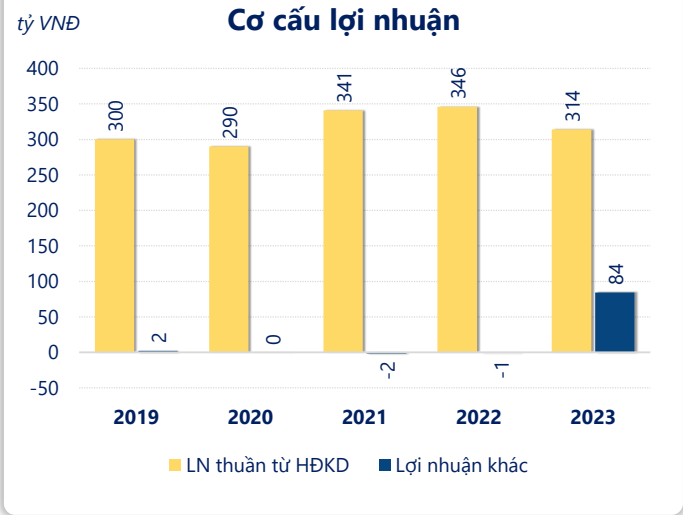
+/- YoY
▲ 2.2%

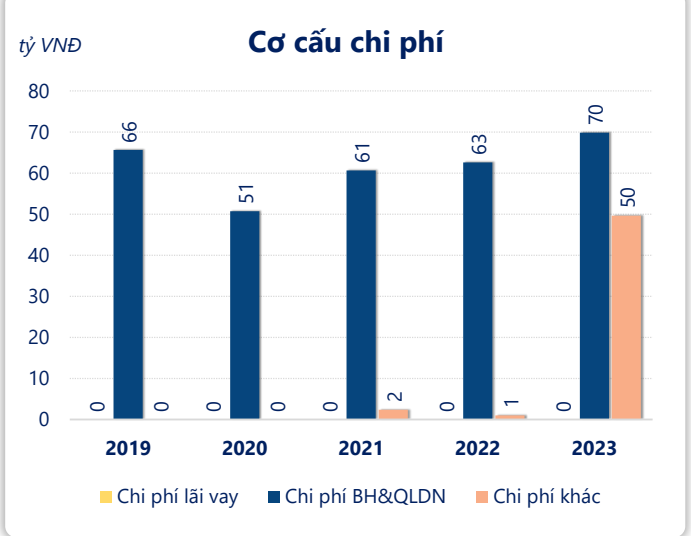




Kết quả kinh doanh **DVP** năm **2023**, doanh thu thuần đạt **549.2** tỷ đồng **giảm 6.11%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 16.7%** đạt **330.7** tỷ đồng.

Mặc dù doanh thu thuần sụt giảm nhưng công ty vẫn đảm bảo sự tăng trưởng lợi nhuận sau thuế cùng với **ROE** đạt **24.0%**. Cho thấy hiệu quả hoạt động của công ty được tối ưu.

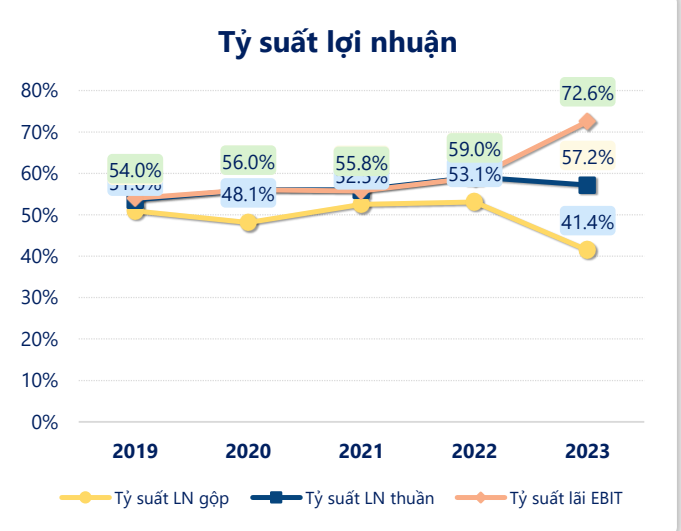


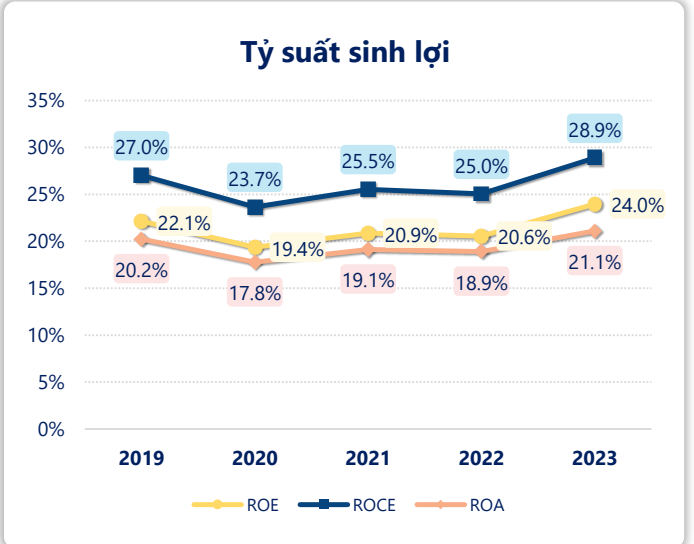


Năm **2023**, **DVP** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **314.0** tỷ đồng, **giảm đi 31.85** tỷ so với năm trước. Và thấp hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (318.2 tỷ đồng) là 4.24 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng không tích cực từ hoạt động kinh doanh, cần điều chỉnh chiến lược để hoạt động kinh doanh phục hồi.

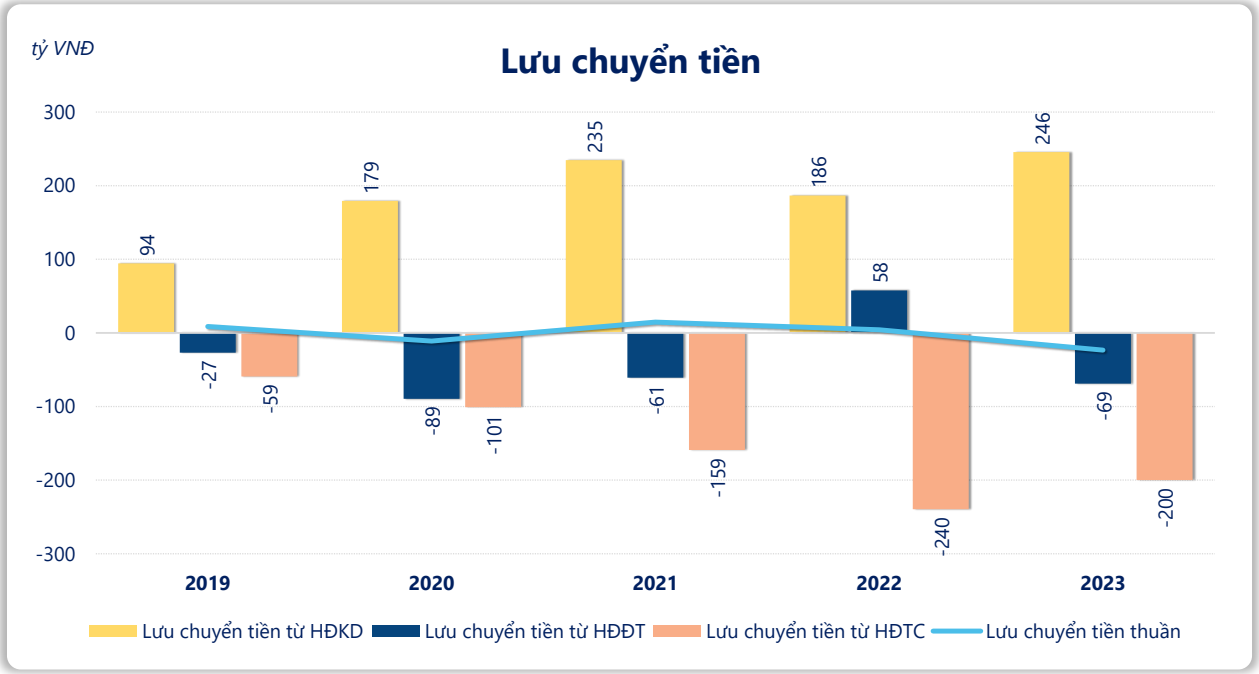
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **69.81** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **49.60** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của DVP năm 2023 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **24.0%**, đây là mức ROE **cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2019	2020	2021	2022	2023
Doanh thu thuần	**560**	**518**	**609**	**585**	**549**
Giá vốn hàng bán	275	269	289	274	322
Lợi nhuận gộp	**285**	**249**	**319**	**311**	**228**
Doanh thu HĐTC	80.5	91.9	82.4	99.1	156
Chi phí TC	0.07	0.34	0.25	1.17	0.24
Chi phí lãi vay	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	65.6	50.7	60.7	62.6	69.8
LN thuần từ HĐKD	**300**	**290**	**341**	**346**	**314**
Lợi nhuận khác	2.16	0.03	-1.58	-0.78	84.5
LN trước thuế	**302**	**290**	**339**	**345**	**398**
Lợi nhuận sau thuế	**248**	**238**	**277**	**283**	**331**
LNST của CĐ cty mẹ	**248**	**238**	**277**	**283**	**331**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2023 của DVP bằng **-23.34** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2022 (4.39 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **245.6** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-68.96** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-200.0** tỷ đồng.